**CHƯƠNG 1. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ,**

**ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**

**BÀI 1. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ VIỆT NAM**

**Thời gian thực hiện:**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Năng lực**

***\*Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống; tự đặt ra mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện;

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ kết hợp với thông tin, hình ảnh để trình bày những vấn đề đơn giản trong đời sống, khoa học...

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới; phân tích, tóm tắt những thông tin liên quan từ nhiều nguồn khác nhau;

***\*Năng lực đặc thù***

+ Nhận thức khoa học địa lí:

- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

- Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam.

+ Tìm hiểu địa lí:

- Xác định được vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam trên bản đồ;

- Khai thác thông tin, tài liệu văn bản, Internet để tìm hiểu đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

- Sử dụng bản đồ bản đồ hành chính khu vực Đông Nam Á và bản đồ hành chính Việt Nam để xác định vị trí, giới hạn, phạm vi lãnh thổ, nhận xét hình dạng lãnh thổ Việt Nam.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: tìm kiếm thông tin từ các nguồn tin cậy để cập nhật tri thức; tư duy về ý nghĩa của vị trí địa lí và lãnh thổ đối với tự nhiên Việt Nam.

**2. Phẩm chất**

- Yêu nước: yêu gia đình, quê hương, đất nước; tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên;

- Nhân ái: tích cực, chủ động tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động phục vụ cộng đồng; cảm thông, sẵn sàng giúp đỡ mọi người;

- Chăm chỉ: có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học được ở nhà trường, trong sách báo và từ các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hàng ngày.

- Trách nhiệm: sống hòa hợp, thân thiện với thiên nhiên; có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Bản đồ hành chính Việt Nam.

- Một số tranh ảnh về các điểm cực ở Việt Nam.

- SGK Lịch sử và Địa lí 8 vở ghi, dụng cụ học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1. Hoạt động mở đầu**

***\* Mục tiêu***

- Tạo tâm thế học tập mới cho học sinh, giúp học sinh ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.

***\* Tổ chức thực hiện***

**Hoạt động cá nhân/tổ chức chơi trò chơi**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

**Trò chơi “NHANH MẮT, ĐOÁN HÌNH”**

- GV tổ chức trò chơi qua hệ thống câu hỏi liên quan đến nội dung bài học.

- HS xem hình ảnh sau đây, đoán tên và cho biết tên tỉnh có các địa danh đó.

|  |  |
| --- | --- |
| C:\Users\Administrator\Desktop\Ảnh GA 8\tải xuống.jpg | C:\Users\Administrator\Desktop\Ảnh GA 8\tải xuống (1).jpg |
| **Hình 1:**.......................................................... | **Hình 2:**.......................................................... |
| C:\Users\Administrator\Desktop\Ảnh GA 8\mui-ca-mau-cuc-nam-cua-to-quoc-1571051027.jpg | C:\Users\Administrator\Desktop\Ảnh GA 8\Spratly_Island.png |
| **Hình 3:**.......................................................... | **Hình 4:**.......................................................... |

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS chú ý lắng nghe, giơ tay trả lời câu hỏi nhanh

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ thực hiện nhiệm vụ của HS.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trao đổi và trả lời nhanh câu hỏi trò chơi.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

|  |
| --- |
| **Hình 1:** Cột cờ Lũng Cú (Hà Giang)  **Hình 2:** Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh)  **Hình 3:** Mũi Cà Mau (Cà Mau)  **Hình 4:** Đảo Trường Sa Lớn (Khánh Hòa) |

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1. Xác định vị trí địa lí của Việt Nam**

***\* Mục tiêu***

- Xác định được vị trí địa lí của Việt Nam trên bản đồ.

***\* Tổ chức thực hiện***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*Khai thác thông tin mục 1,quan sát H.1.1 SGK (hoặc Atlat Địa lí Việt Nam), hãy:*

- Xác định vị trí địa lí nước ta trên Bản đồ hành chính Việt Nam.

- Hoàn thành phiếu học tập theo mẫu sau:

|  |
| --- |
| 1. Việt Nam nằm ở ………………………………………. của bán đảo Đông Dương  2. Nước ta nằm trong khu vực ………………………………………………………  3. Trên đất liền, nước ta tiếp giáp với các quốc gia: …………………………………  4. Đường bờ biển kéo dài từ tỉnh …………………… đến tỉnh ……………………. |

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

- Hoàn thành phiếu học tập theo mẫu sau:

|  |
| --- |
| 1. Việt Nam nằm ở rìa đông của bán đảo Đông Dương  2. Nước ta nằm trong khu vực Đông Nam Á  3. Trên đất liền, nước ta tiếp giáp với các quốc gia: Trung Quốc, Lào và Cam-pu-chia  4. Đường bờ biển kéo dài từ tỉnh Quảng Ninh đến tỉnh Kiên Giang. |

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

|  |
| --- |
| **1. Vị trí địa lí** |
| ***a. Vị trí địa lí***  - Việt Nam nằm ở rìa đông của bán đảo Đông Dương.  - Gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.  - Trên đất liền, nước ta tiếp giáp với ba quốc gia và có chung Biển Đông với nhiều nước. |

**Hoạt động 2.2. Tìm hiểu về hệ tọa độ địa lí của Việt Nam**

***\* Mục tiêu***

- Nêu được đặc điểm và xác định được hệ tọa độ địa lí của Việt Nam trên bản đồ.

***\* Tổ chức thực hiện***

**Hoạt động thảo luận nhóm**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*Khai thác thông tin mục 1,quan sát H.1.1 SGK (hoặc Atlat Địa lí Việt Nam), hãy:*

|  |  |
| --- | --- |
| - Tìm và xác định các tỉnh nhô ra xa nhất ở phía bắc, nam, đông và phía tây phần đất liền nước ta.  - Gắn các điểm vĩ độ, kinh độ trong mục 1 tương ứng với các tỉnh vừa xác định ở trên.  *\*Dựa vào thông tin SGK, Bản đồ hành chính Việt Nam và kiến thức đã học, các nhóm hoàn thiện bài tập sau:*  ***+ Nhóm 1,6:*** Từ bắc vào nam phần đất liền nước ta kéo dài bao nhiêu vĩ độ? Nước ta nằm hoàn toàn ở bán cầu nào?  ***+ Nhóm 2, 4:*** Từ tây sang đông phần đất liền nước ta mở rộng bao nhiêu kinh độ? Nằm hoàn toàn ở bán cầu nào?  ***+ Nhóm 3, 5:*** Cho biết lãnh thổ vùng biển nước ta kéo dài bao nhiêu vĩ độ và bao nhiêu kinh độ? | D:\LS&ĐL 8\s File ảnh Địa 8- KNTTCS\H1.png |

|  |
| --- |
| ***\*Em có biết:*** Trên đất liền lãnh thổ nước ta:  + Điểm cực Bắc: xã Lũng Cú - huyện Đồng Văn - tỉnh Hà Giang (23023’B).  + Điểm cực Nam: xã Đất Mũi - huyện Ngọc Hiển - tỉnh Cà Mau (8034’B).  + Điểm cực Đông: xã Vạn Thạnh - huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hoà (109024’Đ).  + Điểm cực Tây: xã Sín Thầu - huyện Mường Nhé - tỉnh Điện Biên (102010’Đ) |

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- Các nhóm tìm và ghi chép những nội dung phù hợp với nhiệm vụ được phân công.

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- Hết thời gian, các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm.

- Nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

|  |
| --- |
| **1. Vị trí địa lí** |
| ***b. Tọa độ địa lí***  - Phần đất liền:  + Theo chiều bắc - nam, từ 23023’B đến 8034’B.  + Theo chiều đông - tây, từ 109024’Đ đến 102009’Đ.  - Trên vùng biển Việt Nam:  + Kéo dài tới khoảng 6050’B.  + Từ khoảng kinh độ 1010Đ đến 117020’Đ.  => Nước ta nằm hoàn toàn ở bán cầu Bắc và bán cầu Đông. |

**Hoạt động 2.3. Tìm hiểu về đặc điểm vị trí địa lí của Việt Nam**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí của Việt Nam.

***\* Tổ chức thực hiện***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*Khai thác thông tin mục 1,quan sát H.1.1 SGK (hoặc Atlat Địa lí Việt Nam), hãy hoàn thành phiếu học tập sau đây:*

|  |
| --- |
| + Nước ta nằm ở vị trí…...............bán cầu Bắc;  + Trong khu vực………………;  + Nơi tiếp giáp giữa …………. và……………..  + Liền kề với vành đai sinh khoáng……………. và vành đai sinh khoáng……………  + Việt Nam nằm trên ngã tư đường……………….. và …………………………., là cầu nối giữa……………….................... và ……………………………….. |

- Với vị trí địa lí và giới hạn lãnh thổ nêu trên, hãy nêu những đặc điểm nổi bật của vị trí địa lý tự nhiên nước ta?

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

|  |
| --- |
| **1. Vị trí địa lí** |
| ***c. Đặc điểm vị trí địa lí Việt Nam***  - Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc, trong khu vực châu Á gió mùa.  - Tiếp giáp giữa đất liền và đại dương, liền kề với vành đai sinh khoáng Thái Bình Dương và vành đai sinh khoáng Địa Trung Hải.  - Việt Nam nằm trên ngã tư đường hàng hải và hàng không quốc tế.  - Cầu nối giữa Đông Nam Á lục địa và Đông Nam Á hải đảo. |

**Hoạt động 2.4. Tìm hiểu về đặc điểm phạm vi lãnh thổ vùng đất của Việt Nam**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được đặc điểm phạm vi lãnh thổ vùng đất của Việt Nam.

***\* Tổ chức thực hiện***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*Khai thác thông tin mục 2,quan sát H.1.1 SGK (hoặc Atlat Địa lí Việt Nam), hãy:*

- Cho biết các bộ phận và diện tích vùng đất nước ta là bao nhiêu?

- Xác định định đường biên giới trên đất liền nước ta kéo dài từ tỉnh nào đến tỉnh nào? Chiều dài là bao nhiêu km?

***\*Bài tập nhỏ:*** Kể tên và xác định trên Bản đồ

+ Các tỉnh của nước ta tiếp giáp với Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia.

+ Các đảo: Bạch Long Vĩ, Cổn Cỏ, Phú Quý, Côn Đảo, Phú Quốc, hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Chúng thuộc những tỉnh, thành phố nào?

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

|  |
| --- |
| **2. Phạm vi lãnh thổ** |
| ***a. Vùng đất***  - Vùng đất của Việt Nam: toàn bộ phần đất liền và các đảo, quần đảo trên Biển Đông.  - Diện tích lãnh thổ nước ta là 331 344 km2.  - Đường biên giới trên đất liền của nước ta dài hơn 4600km.  - Vùng biển nước ta có hàng nghìn hòn đảo lớn nhỏ.  - Hai quần đảo Hoàng Sa (Đà Nẵng) và quần đảo Trường Sa (Khánh Hòa).  - Một số đảo lớn: Cát Bà, Côn Đảo, Phú Quốc... |

**Hoạt động 2.5. Tìm hiểu về đặc điểm phạm vi lãnh thổ vùng biển của Việt Nam**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được đặc điểm phạm vi lãnh thổ vùng biển của Việt Nam.

***\* Tổ chức thực hiện***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*Khai thác thông tin mục 2, quan sát H.1.1 SGK (hoặc Atlat Địa lí Việt Nam), hãy:*

- Cho biết diện tích của vùng biển nước ta. So sánh với diện tích đất liền.

- Cho biết chiều dài đường bờ biển nước ta là bao nhiên km?

- Xác định trên Bản đồ hành chính Việt Nam nơi bắt đầu và nơi kết thúc của đường bờ biển nước ta theo chiều từ bắc vào nam.

***\*Bài tập nhỏ:*** ***Kể tên và xác định trên Bản đồ hành chính Việt Nam:***

+ Vùng biển các nước tiếp giáp với vùng biển nước ta.

+ Hai quần đảo lớn nhất nước ta. Chúng thuộc tỉnh, thành phố nào?

+ Các đảo: Bạch Long Vĩ, Cổn Cỏ, Phú Quý, Côn Đảo, Phú Quốc.

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

|  |
| --- |
| **2. Phạm vi lãnh thổ** |
| ***b. Vùng biển***  - Vùng biển Việt Nam có diện tích khoảng 1 triệu km2, chiếm gần 30% diện tích Biển Đông.  - Đường bờ biển nước ta dài 3260km, từ Móng Cái đến Hà Tiên. |

**Hoạt động 2.6. Tìm hiểu về đặc điểm phạm vi lãnh thổ vùng trời của Việt Nam**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được đặc điểm phạm vi lãnh thổ vùng trời của Việt Nam.

***\* Tổ chức thực hiện***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*Khai thác thông tin mục 2,quan sát H.1.1 SGK (hoặc Atlat Địa lí Việt Nam), hãy:*

- Trình bày đặc điểm vùng trời Việt Nam.

- Vùng trời bao gồm những bộ phận nào của của nước ta?

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

|  |
| --- |
| **2. Phạm vi lãnh thổ** |
| ***c. Vùng trời***  - Vùng trời Việt Nam là khoảng không gian bao trùm trên lãnh thổ nước ta, trên đất liền được xác định bằng các đường biên giới, trên biển là ranh giới bên ngoài của lãnh hải và không gian trên các đảo. |

**Hoạt động 2.7. Tìm hiểu ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam**

***\* Mục tiêu***

- Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam

***\* Tổ chức thực hiện***

**Hoạt động thảo luận nhóm**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*Khai thác thông tin mục 3 SGK và dựa vào kiến thức đã học, các nhóm hãy trao đổi để hoàn thiện bài tập sau:*

***+ Nhóm 1,6:*** Chứng minh thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển qua yếu tố khí hậu. Giải thích nguyên nhân.

***+ Nhóm 2,4:*** Chứng minh thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển qua yếu tố sinh vật và đất. Giải thích nguyên nhân.

***+ Nhóm 3,5:*** Chứng minh vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ làm cho thiên nhiên nước ta phân hóa đa dạng. Cho ví dụ về sự phân hóa đa dạng của khí hậu, sinh vật và đất.

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- Các nhóm tìm và ghi chép những nội dung phù hợp với nhiệm vụ được phân công.

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- Hết thời gian, các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm.

- Nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

|  |
| --- |
| **3. Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam** |
| ***a. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa, chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển***  - Khí hậu  + Nước ta có hai mùa khí hậu rõ rệt trong năm.  + Thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển  + Chịu ảnh hưởng của nhiều cơn bão từ tây Thái Bình Dương.  - Sinh vật và đất  + Rừng nhiệt đới gió mùa phát triển trên đất feralit.  + Thành phần loài sinh vật rất phong phú.  + Sinh vật biển rất phong phú và đa dạng.  ***b Thiên nhiên phân hóa đa dạng***  - Khí hậu phân hóa theo chiều bắc - nam, đông - tây.  - Sinh vật và đất ở nước ta cũng phong phú và đa dạng. |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

***\*Mục tiêu***

- Củng cố, khắc sâu nội dung kiến thức bài học; hệ thống lại kiến thức vừa tìm hiểu về vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

***\* Tổ chức thực hiện***

**Hoạt động cá nhân, cặp/bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\* GV yêu cầu HS lên bảng tổng kết nội dung bài học.*

\* GV tổ chức trò chơi: **TRẢ LỜI NHANH**

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV thông qua trình bày của HS rút ra nhận xét, khen ngợi và rút kinh nghiệm những hoạt động rèn luyện kĩ năng của cả lớp.

- HS tham gia trò chơi và trình bày kết quả làm việc cá nhân.

**4. Hoạt động 4. Vận dụng**

***\* Mục tiêu***

- HS mở rộng kiến thức của nội dung bài học bằng cách sưu tầm các tư liệu, hình ảnh, video clip về vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

***\* Tổ chức thực hiện***

**HS thực hiện ở nhà**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*Về nhà sưu tầm thông tin tư liệu viết 1 đoạn văn khoảng 10 dòng nêu những thuận lợi, khó khăn của vị trí địa lí hoặc phạm vi lãnh thổ Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.*

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS hỏi và đáp ngắn gọn những vấn đế cần tham khảo.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau nhận xét.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét về các phương án lí giải của HS đưa ra, hướng dẫn HS về nhà tìm hiểu, giờ sau trả lời (báo cáo).

- HS về nhà tự tìm tòi, khám phá, mở rộng kiến thức, sự hiểu biết của bản thân qua một số trang website, đường link, sách tham khảo...liên quan đến nội dung, yêu cầu của GV.

**------------------------------------------------------**

